

Phòng kỷ
Sắn dây (Cát căn)
Sơn thù du
Tam thất bắc
Táo chua (nhân)
Tầm gù Dâu
Thăng ma
Tỏi ta
Trạch tả
Tri mẫu
Viễn chí
Xích thược
Xu xì
Xuyên khung

4.8. Thuốc giảm nhãn áp :

Bán hạ T.Q.

4.9. Thuốc làm tăng huyết áp :

Ma hoàng (thảo)
Nhân sâm
Nhưng hươu, nai

4.10. Thuốc giảm cholesterol huyết :

Câu kỷ tử
Đương quy
Hà thủ ô đỏ
Hoàng cầm
Nhân sâm
Nghệ vàng
Tam thất Bắc
Tầm gù Dâu
Tỏi

4.11. Thuốc giảm lipid huyết (chống béo phì) :

Đan sâm
Đương quy
Ma hoàng
Nhân trần T.Q.
Ngọc trúc
Sơn tra
Trạch tả

4.12. Thuốc giảm đường huyết (chữa đái tháo đường) :

Bạch truật
Cát cánh
Câu kỷ tử (qua)
Địa cốt bì
Hoài sơn
Hồ đào (vo quả, lá)
Linh chi
Mạch môn
Sinh địa
Thục địa
Tam thất bắc
Thiên hoa phấn
Tri mẫu
Xuyên bối mẫu
Thương truật
Ý dĩ

4.13. Thuốc diệt ký sinh trùng trong máu (Sốt rét, Huyết hấp trùng)

Thanh cao hoa vàng
Nha đam tử
Thường sơn

4.14. Gan (Bệnh về gan)

Bồ gan
Câu kỷ tử
Cầu tích
Đậu đen
Đỗ trọng hắc
Hà thủ ô đỏ
Hoàng cầm
Ngũ vị tử
Ngưu tất
Tầm gù Dâu
Thỏ ty tử
Tục đoạn
Sơn thù du
Vừng (mè)
Lô hội
Muồng ngu (hạt)
Long đởm
Actisô
Sài hồ
Đại táo